

Lưu ý:

- Ghi đầy đủ các mục, giữ phiếu phẳng.
- Bôi đen đáp án tương ứng với số câu trong đề.
- Bài kiểm tra được chấm bằng máy, học sinh tô đậm, vừa khít với ô tròn giới hạn. TUYỆT ĐỐI không được sửa chữa đáp án.

ĐIỂM

GIÁM KHẢO

(Ghi rõ tên)

PHIẾU TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM

Họ và tên:.....

Ngày sinh:.....Lớp:.....

Phòng thi:.....Số thứ tự:.....

MÃ 001

SỐ BÁO DANH

|  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|
|  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|

MÃ ĐỀ

|  |  |  |
|--|--|--|
|  |  |  |
|--|--|--|

|   |   |   |   |   |   |
|---|---|---|---|---|---|
| 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |
| 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 |
| 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 |
| 5 | 5 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| 6 | 6 | 6 | 6 | 6 | 6 |
| 7 | 7 | 7 | 7 | 7 | 7 |
| 8 | 8 | 8 | 8 | 8 | 8 |
| 9 | 9 | 9 | 9 | 9 | 9 |

|   |   |   |
|---|---|---|
| 0 | 0 | 0 |
| 1 | 1 | 1 |
| 2 | 2 | 2 |
| 3 | 3 | 3 |
| 4 | 4 | 4 |
| 5 | 5 | 5 |
| 6 | 6 | 6 |
| 7 | 7 | 7 |
| 8 | 8 | 8 |
| 9 | 9 | 9 |

TÔ KÍN SỐ BÁO DANH VÀ MÃ ĐỀ

■ A B C D

1 (A) (B) (C) (D)

2 (A) (B) (C) (D)

3 (A) (B) (C) (D)

4 (A) (B) (C) (D)

5 (A) (B) (C) (D)

6 (A) (B) (C) (D)

7 (A) (B) (C) (D)

8 (A) (B) (C) (D)

9 (A) (B) (C) (D)

10 (A) (B) (C) (D)

■ A B C D

11 (A) (B) (C) (D)

12 (A) (B) (C) (D)

13 (A) (B) (C) (D)

14 (A) (B) (C) (D)

15 (A) (B) (C) (D)

16 (A) (B) (C) (D)

17 (A) (B) (C) (D)

18 (A) (B) (C) (D)

19 (A) (B) (C) (D)

20 (A) (B) (C) (D)

Giám thị coi thi  
(Ghi rõ tên)

## I. TRẮC NGHIỆM

**Câu 1 (NB).** Tính chất của cuộc cách mạng tháng Hai (1917) ở Nga là gì?

- A. Cách mạng ruộng đất.
- B. Cách mạng dân chủ tư sản kiểu cũ.
- C. Cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới.
- D. Cách mạng văn hóa.

**Câu 2 (TH).** Thực dân Anh đã **không** thực hiện chính sách gì để kìm hãm sự phát triển kinh tế của 13 thuộc địa ở Bắc Mỹ?

- A. cấm Bắc Mỹ sản xuất nhiều loại hàng công nghiệp.
- B. chỉ được mở các doanh nghiệp kinh doanh nhỏ.
- C. cấm đem máy móc và thợ lành nghề sang Anh.
- D. không được tự do buôn bán với các nước khác.

**Câu 3 (VDC).** Sự phát triển của lực lượng sản xuất trên nền tảng những thành tựu của cuộc cách mạng khoa học công nghệ hiện đại đã đưa đến hệ quả tích cực gì?

- A. Nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế.
- B. Xuất hiện các công ty độc quyền ở các nước tư bản phát triển.
- C. Sự kết hợp tư bản công nghiệp với tư bản ngân hàng tạo thành tư bản tài chính.
- D. Khủng hoảng kinh tế, tài chính mang tính toàn cầu.

**Câu 4 (TH).** Sau Cách mạng tháng Hai năm 1917, nhiệm vụ nào được đặt ra cho nhân dân Nga?

- A. Lật đổ Chính phủ tư sản lâm thời.
- B. Lật đổ chế độ phong kiến.
- C. Thành lập chính quyền tư sản.
- D. Thành lập chính quyền Xô viết.

**Câu 5 (NB).** Hình ảnh nào sau đây xuất hiện trên Quốc huy đầu tiên của Liên Xô (1923)?

- A. Búa liềm.
- B. Mặt trăng.
- C. Lúa nước.
- D. Cảnh ô liu.

**Câu 6 (VD).** Vai trò của trào lưu Triết học Ánh sáng là gì?

- A. Tấn công vào hệ tư tưởng của chế độ phong kiến, dọn đường cho cách mạng bùng nổ.
- B. Lên án chế độ tư bản chủ nghĩa, đưa ra lí thuyết về xây dựng nhà nước xã hội chủ nghĩa.
- C. Lên án chế độ phong kiến, cũng như những mặt trái của chủ nghĩa tư bản, xây dựng xã hội mới.
- D. Đề cao chế độ phong kiến, lên án chế độ tư bản chủ nghĩa, bênh vực cho người lao động.

**Câu 7 (VDC).** Điểm chung thể hiện mặt tiến bộ giữa *Tuyên ngôn Độc lập* 1776 của nước Mỹ và *Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền* 1789 của nước Pháp là gì?

- A. Đề cao quyền công dân và quyền con người.
- B. Bảo vệ quyền lợi cho tất cả các tầng lớp trong xã hội.
- C. Bảo vệ quyền lợi cho giai cấp tư sản.
- D. Quyền tư hữu là quyền thiêng liêng, bất khả xâm phạm.

**Câu 8 (NB).** Đầu thế kỉ XVII, ngành công nghiệp phát triển nhất ở nước Anh là

- A. luyện kim.
- B. máy hơi nước.
- C. len, dạ.
- D. chế tạo máy móc.

**Câu 9 (NB):** Lực lượng nào là lãnh đạo cuộc Cách mạng tư sản?

- A. Giai cấp tư sản.
- B. Giai cấp công nhân
- C. Giai cấp nông dân.
- D. Giai cấp địa chủ.

**Câu 10 (NB).** Kết quả chung của các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại là

- A. lật đổ chế độ phong kiến, thực dân và thiết lập chế độ tư bản chủ nghĩa.
- B. lật đổ chế độ phong kiến, thiết lập chế độ cộng hòa.
- C. lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến.
- D. lật đổ sự thống trị của thực dân Anh, giành độc lập dân tộc.

**Câu 11 (NB).** Mức độ thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại khác nhau là do

- A. điều kiện lịch sử.
- B. giai cấp lãnh đạo.
- C. động lực cách mạng.
- D. nhiệm vụ cách mạng.

**Câu 12 (NB).** Từ thế kỉ XVIII đến cuối thế kỉ XIX gắn với

- A. sự ra đời của thời kì chủ nghĩa tư bản độc quyền.
- B. chủ nghĩa tư bản hiện đại hình thành và phát triển.
- C. sự hình thành chủ nghĩa tư bản tự do cạnh tranh.
- D. chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống thế giới.

**Câu 13 (NB).** Cơ sở tạo ra bước chuyển tiếp của chủ nghĩa tư bản tự do cạnh tranh sang độc quyền là gì?

- A. Sự phát triển của kinh tế tư bản chủ nghĩa.
- B. Sự phát triển của khoa học – công nghệ.
- C. Sự tăng cường đầu tư vốn trong sản xuất.
- D. Sự phát triển của các tổ chức độc quyền.

**Câu 14 (NB).** Nhờ đâu mà Nhật Bản từ một nước phong kiến trở thành một nước tư bản chủ nghĩa?

- A. Đi theo con đường tư bản chủ nghĩa ở châu Âu
- B. Ảnh hưởng của cách mạng công nghiệp châu Âu.
- C. Nhờ cuộc duy tân Minh Trị năm 1868.
- D. Nhờ đánh bại đế quốc Mạc phủ ở Nhật Bản

**Câu 15 (TH).** Một trong những đặc điểm của chủ nghĩa tư bản hiện đại là

- A. xuất hiện các tổ chức độc quyền.
- B. xuất hiện các độc quyền nhà nước.
- C. tiến hành cách mạng công nghiệp.
- D. sản xuất theo dây chuyền.

**Câu 16 (NB).** Nửa đầu thế kỷ XIX, các nước thuộc địa ở Mỹ latinh đã đánh bại thực dân nào để đưa đến việc thành lập các quốc gia tư sản mới?

- A. Thực dân Anh và Pháp.
- B. Thực dân Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha.
- C. Thực dân Hà Lan và Tây Ban Nha.

D. Thực dân Pháp và Tây Ban Nha.

**Câu 17 (TH).** Một trong những cơ sở thúc đẩy chủ nghĩa tư bản hiện đại có sức sản xuất phát triển cao là gì?

A. Những thành tựu của cách mạng khoa học – công nghệ.

B. Sự phát triển nhảy vọt của nền sản xuất.

C. Sức mạnh chính trị của nhà nước tư sản.

D. Sự khai thác nguồn tài nguyên và nhân lực các nước thuộc địa.

**Câu 18 (VDC).** Sự gia tăng bất bình đẳng xã hội ngày càng cao . Đó là

A. một trong những thách thức của chủ nghĩa tư bản hiện đại.

B. một trong các quy luật phát triển của chủ nghĩa tư bản hiện đại.

C. một trong những bản chất của chủ nghĩa tư bản hiện đại.

D. một trong các hệ quả của chủ nghĩa tư bản hiện đại.

**Câu 19 (NB).** Chủ nghĩa tư bản hiện đại có biểu hiện tiêu biểu nào?

A. Có nguồn nguyên liệu và nhân công dồi dào.

B. Có khả năng giải quyết tốt tranh chấp, xung đột trên thế giới.

C. Có sự phân hóa giàu nghèo ngày càng sâu sắc giữa các nước tư bản.

D. Có sức sản xuất phát triển cao trên cơ sở thành tựu cách mạng KH-CN.

**Câu 20 (NB).** Sau các cuộc cách mạng tư sản, chủ nghĩa tư bản từng bước được xác lập ở đâu?

A. Châu Âu và Bắc Mỹ.

B. Tây Âu và Châu Á.

C. Bắc Mỹ và Nam Á.

D. Châu Á và Châu Phi.

## **II. TỰ LUẬN (5,0 điểm)**

**Câu 1 (2,5 điểm):** Em hãy trình bày những hiểu biết của em về tiền đề của các cuộc cách mạng tư sản?

**Câu 2 (1,0 điểm):** Chủ nghĩa tư bản hiện đại có những tiềm năng gì? Chọn và phân tích một thành tựu của chủ nghĩa tư bản hiện đại có tác động đến cuộc sống ngày nay?

**Câu 3 (1,5 điểm):** Sự ra đời Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết có ý nghĩa như thế nào? Em có thể làm những gì để đóng góp vào công cuộc xây dựng CNXH của đất nước ta?

..... Hết .....